

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2019
Hanoi, day 21 month 01 year 2019

BÁO CÁO VỀ NGÀY KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN
CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG
REPORT ON THE DAY NO LONGER BEING MAJOR SHAREHOLDERS, INVESTORS HOLDING 5%
OR MORE OF CLOSED FUND CERTIFICATES

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước / *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh / *Ho Chi Minh Stock Exchange*
- Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam / *Vietnam Fumigation Joint Stock Company*

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/ *Information on individual/institutional investor*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư / *Name of individual/institutional investor: Nguyễn Đức Hoàn/ Nguyen Duc Hoan*
- Quốc tịch/ *Nationality: Việt Nam/ Vietnam*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) ngày cấp, nơi cấp / *ID card/Passport No. (in case of individual) date of issue, place of issue: , ngày cấp: nơi cấp: Hà Nội*
- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:*
- Điện thoại/ *Telephone: Fax: Email: Website:*

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)
/Related persons (currently holding the same types of shares/ fund certificates):

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan / *Full name of related individual/Name of institution: Vũ Thị Hiền/ Vu Thi Hien*
- Quốc tịch/ *Nationality: Việt Nam/ Vietnam*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân), ngày cấp, nơi cấp / *ID card/Passport No. (in case of individual) date of issue, place of issue:*
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ công ty quản lý quỹ (nếu có) / *Current position at the public company/fund management company (if any): Không*
- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư / *Relationship with the individual/institutional investor: Vợ*

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu / *Name & code of share/fund certificate owned:*
VFG

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/ *Trading account number with shares mentioned in paragraph 3 above*: Tại công ty chứng khoán/*In securities company*:
5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before the transaction*: 1.175.597 cổ phiếu/ 1,175,597 shares (3.72%)
6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã bán tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/ *Number of shares /fund certificate selling at date on which change of ownership ratio and no longer a major shareholder/investor holding 5% or more of closed fund certificate happened*: 1.175.597 cổ phiếu/ 1,175,597 shares
7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi)/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction (or swap)*: 0 cổ phiếu/ zero shares (0%)
8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư nắm giữ từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/ *Trading date on which change of ownership ratio and no longer investors holding 5% or more of closed fund certificate happened*: 16/01/2019 / January 16th, 2019
9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/ *Number, ownership proportion of shares/ fund certificates currently held by the related person*: 0 cổ phiếu/ zero shares (0%)
10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held by individual/organization investor together with related persons after the transaction*: 0 cổ phiếu / zero shares (0%)

Nguyễn Đức Hoàn